

Số: 34/KH-TMDL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

V/v thành lập Hội đồng đánh giá khóa luận tốt nghiệp hệ đại học ngành Kinh doanh quốc tế (HK1, 2025 – 2026)

Căn cứ Quyết định số 1482/QĐ-ĐHCN ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Kế hoạch của Khoa Thương mại – Du lịch về việc đăng ký và hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đợt HK1, năm học 2025 – 2026

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Bộ môn Kinh doanh quốc tế.

1. Nội dung:

Khoa Thương mại – Du lịch tổ chức hội đồng Khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên ngành Kinh doanh quốc tế trong học kỳ 1 (2025-2026).

Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá khóa luận tốt nghiệp hệ đại học của các sinh viên theo đúng quy chế hiện hành. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Tổ chức thực hiện

Ban tổ chức

PGS.TS. Nguyễn Quốc Cường	Trưởng ban
PGS.TS. Bùi Thành Khoa	Phó ban
PGS.TS. Nguyễn Công Hoan	Phó ban
ThS. Tô Kiều Trinh	Thư ký
Đinh Thị Hoài Hương	Thư ký

Ban chuyên môn

TS. Mai Thanh Hùng	Trưởng ban
TS. Đinh Văn Hưởng	Phó ban
Ths. Lùng Thị Kiều Oanh	Thành viên

3. Phân công nhiệm vụ

Ban tổ chức:

- Lên kế hoạch, phân công nhiệm vụ, giám sát thực hiện, tổng kết kết quả KLTN.

45

- Thực hiện công tác hậu kiểm nếu cần thiết
- Quản lý tài chính
- Chuẩn bị và quản lý các loại biên bản
- Chuẩn bị hậu cầu, cơ sở vật chất, vật dụng phục vụ cho buổi bảo vệ KLTN

Ban chuyên môn

- Chuẩn bị danh sách hội đồng chuyên môn và gửi về Ban tổ chức
- Đón tiếp và tổ chức quy trình bảo vệ KLTN
- Xây dựng nội dung các phiếu đánh giá
- Nhập điểm sau khi tổng hợp điểm từ Ban tổ chức
- Thảo luận, và thống nhất các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức liên quan đến chuyên môn
- Báo cáo và xin ý kiến Ban tổ chức những vấn đề phát sinh

4. Kinh phí dự trù

Căn cứ theo Quy chế chi tiêu nội bộ 2024 và quy định của Khoa Thương mại – Du lịch.

5. Danh sách hội đồng:

Phụ lục 1,2,3 kèm theo

Lưu:

- Giáo vụ
- Bộ môn Kinh doanh quốc tế.



PGS. TS. Nguyễn Quốc Cường

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
HỆ ĐẠI HỌC NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ
HỌC KỲ 2 (2024 – 2025)

A. ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Nhóm	HỌ ĐỆM	TÊN	MÃ SV	LỚP	GVHD	ĐỀ TÀI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Kim	Ngân	22697251	DHKQ18A	Th.S Lùng Thị Kiều Oanh	Giải pháp phát triển dịch vụ logistics chuyên tuyến Việt Nam - Đức cho Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ G-Logistics	HD 1
	Võ Nguyễn Thảo	Ngoan	22660961	DHKQ18A			
	Nguyễn Hồ Huyền	Trân	22683321	DHKQ18A			
	Trương Thị Thanh	Thùy	22632391	DHKQ18A			
	Dương Thị Cẩm	Vân	22660801	DHKQ18A			
2	Phan Thị Ái	Ái	22635111	DHKQ18A	Th.S Hồ Văn Dũng	Giải pháp cải tiến quy trình tìm kiếm khách hàng nhập khẩu sản phẩm nông sản của Công ty TNHH Hàng Xanh	HD 1
	Vương Kim	Ái	22672301	DHKQ18A			
	Lê Phan Mỹ	Ngọc	22674901	DHKQ18A			
	Trương Bửu	Ngọc	22674721	DHKQ18A			
	Hồ Minh	Thư	22675451	DHKQ18A			
3	Trần Lê Thanh	Trúc	22670701	DHKQ18BTT	ThS. Đặng Trung Kiên	Nâng cao hiệu quả chiến lược tiếp cận khách hàng B2B dưới dạng OEM cho sản phẩm nhựa của công ty TNHH Nhựa Mỹ tại thị trường Singapore	HD 2
	Vô Thị Nguyễn	Nhi	22670671	DHKQ18BTT			
	Bùi Đức	Trường	22686061	DHKQ18BTT			
	Nguyễn Thị Mỹ	Trình	22678181	DHKQ18BTT			
	Trần Thị Phương	Trình	22684001	DHKQ18BTT			
4	Võ Quốc	Huy	22703781	DHKQ18B	Ths. Lùng Thị Kiều Oanh	Giải pháp hạn chế sai sót trong quy trình kiểm dịch thực vật đối với xuất khẩu mặt hàng nông sản tại Công ty TNHH Dịch Vụ Giao Nhận Vận Tải Eco - Logistics Việt Nam	HD 2
	Huỳnh Thị Thu	Hào	22644701	DHKQ18ATT			
	Dương Thị Huỳnh	Như	22717881	DHKQ18B			
	Hồ Phạm Gia	Hân	22652021	DHKQ18ATT			
	Phạm Minh	Trí	22722611	DHKQ18ATT			

5	Trương Nhất	Huy	22716231	DHKQ18DTT	Th.S Phạm Thị Thùy Phương	Chiến lược đa dạng hóa nguồn cung thép thông qua nhập khẩu trực tiếp từ Trung Quốc nhằm tối ưu chi phí đầu vào cho Công ty TNHH Thép Thông Minh Toàn Cầu	HD 3
	Mai Thị	Hằng	22718771	DHKQ18DTT			
	Trương Thị Ánh	Hồng	22720581	DHKQ18DTT			
	Phan Thị Tú	Uyên	22726861	DHKQ18DTT			
6	Phan Thị	Nhi	22682701	DHKQ18BTT	Ths. Lê Thị Hồng Nhung	Thực trạng ứng dụng AI vào trong hoạt động xuất khẩu hàng hoá của công ty TNHH Hansoll Vina (HSV)	
	Phạm Nguyễn Thanh	Phong	22712961	DHKQ18DTT			
	Đoàn Thị Quỳnh	Như	22663661	DHKQ18BTT			
	Lê Hoàng Bảo	Bảo	21131971	DHKQ17ETT			
7	Lê Thị Ngọc	Hân	22694851	DHKQ18A	ThS. Lùng Thị Kiều Oanh	Giải pháp nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua việc ứng dụng hệ thống theo dõi đơn hàng trong dịch vụ Chuyên Phát Nhanh tại công ty TNHH THD Logistics Việt Nam	HD4
	Nguyễn Quang	Hiếu	22722421	DHKQ18B			
	Nguyễn Thị Cẩm	Lai	22657521	DHKQ18A			
	Nguyễn Thị Hoài	Thanh	22700711	DHKQ18A			
8	Bùi Thị Xuân	Quỳnh	22636141	DHKQ18ATT	Ths. Lùng Thị Kiều Oanh	Nâng cao hiệu quả phối hợp thông tin giữa các bên liên quan trong hoạt động giao nhận hàng hoá tại Công ty TNHH Asian Cargo International	
	Đàm Lưu Phương	Linh	22641871	DHKQ18ATT			
	Đào Quỳnh	Như	22651381	DHKQ18ATT			
	Đặng Hồ Cẩm	Tiên	22652311	DHKQ18ATT			
9	Đỗ Thị Thanh	Hoa	22735691	DHKQ18CTT	ThS. Lê Thị Hồng Nhung	Hoàn thiện quy trình giao nhận xuất khẩu nguyên container bằng đường biển của công ty G-Logistics	HD 5
	Phạm Thị	Quỳnh	22704711	DHKQ18CTT			
	Nguyễn Thị	Trâm	22702931	DHKQ18CTT			
	Phan Văn	Hùng	22709571	DHKQ18B			
	Nguyễn Trần Đông	Vy	22714401	DHKQ18B			
10	Trần Tuyết	Nhung	22653341	DHKQ18A	Ths Lùng Thị Kiều Oanh	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý chứng từ xuất khẩu tại Công ty TNHH Virbac Việt Nam	
	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	22639241	DHKQ18B			
	Nguyễn Ngọc Hải	Đặng	22698201	DHKQ18A			
	Nguyễn Thị Kim	Sang	22731311	DHKQ18B			
	Nguyễn Thị Tường	Vy	22633291	DHKQ18A			
11	Nguyễn Thị Thúy	An	22643341	DHKQ18A	ThS. Hồ Văn Dũng	Giải pháp hoàn thiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu bằng đường biển tại Công ty Cổ phần Logistics Việt Tín	HD 6
	Đỗ Thị Nguyệt	Anh	22701751	DHKQ18A			
	Lại Xuân	Đạt	22735501	DHKQ18A			

	Ngô Thị Kim	Ngân	22638941	DHKQ18A			
	Nguyễn Thị Cẩm	Thư	22676311	DHKQ18A			
12	Lục Thị Trà	My	22648281	DHKQ18B	TS. Đinh Văn Hường	Giải pháp hoàn thiện chiến lược Marketing Mix trong hoạt động xuất khẩu hàng may mặc của Công ty Cổ phần An Hưng sang thị trường Hoa Kỳ.	
	Nguyễn Hoàng	Đại	22655151	DHKQ18B			
	Trần Linh	Chi	22679451	DHKQ18B			
	Ngô Nguyễn Ngọc	Duy	22678261	DHKQ18B			
	Trần Thị Thanh	Ngân	22639811	DHKQ18B			
13	Huỳnh Nguyễn Mai	Anh	22654711	DHKQ18A	ThS. Hồ Văn Dũng	Ứng dụng mô hình Hofstede để điều chỉnh chiến lược Marketing dịch vụ phù hợp với văn hoá tiêu dùng Việt Nam: Trường hợp công ty Cổ phần AutoFine	HD 7
	Trịnh Thị Hồng	Trâm	22649311	DHKQ18A			
	Lê Thị Kim	Yến	22688481	DHKQ18A			
14	Phạm Khánh	Toàn	22708951	DHKQ18B	Th.S Phạm Thị Thùy Phương	Tối ưu hóa hoạt động quản lý logistics bằng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm khắc phục tình trạng giao hàng chậm tại Công ty TNHH Thực phẩm và Nước giải khát Nawon	HD 8
	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	22669421	DHKQ18B			
	Lê Nguyễn Thu	Kỳ	22661581	DHKQ18B			
	Hồ Nữ Anh	Thy	22732901	DHKQ18B			
15	Nguyễn Trần Bảo	Châu	22644711	DHKQ18ATT	T.S Mai Thanh Hùng	Ứng dụng tiềm năng Pallet tự đưa trong dịch vụ Logistics xanh đường hàng không sang Mỹ tại công ty TNHH VCTM Biển Xanh	HD 9
	Lê Thị Thu	Hiền	22707981	DHKQ18CTT			
	Quản Trọng	Hiền	22651801	DHKQ18ATT			
	Châu Anh	Nhật	22700031	DHKQ18CTT			
	Lê Vũ Phương	Uyên	22729821	DHKQ18DTT			
16	Nguyễn Huỳnh Bảo	Như	21025891	DHKQ17A	Th.S Nguyễn Thị Phương Thảo	Ứng dụng hệ thống quản lý đơn hàng và kho nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nhập khẩu tại công ty Cổ phần Dinh Dưỡng SKX	HD 9
	Đỗ Thành	Nhân	22665281	DHKQ18A			
	Trương Nữ Hoài	Thương	22655301	DHKQ18A			
	Lê Nguyễn Mỹ	Linh	22675161	DHKQ18A			
	Nguyễn Lê Ngọc	Hải	22641461	DHKQ18A			
17	Hoàng Thị Mỹ	Tâm	22646151	DHKQ18ATT	ThS. Đặng Trung Kiên	Giải pháp hoàn thiện quy trình nhập khẩu FCL và kiểm dịch sản phẩm đông lạnh từ Liên bang Nga vào Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistic Đại Cổ Việt	HD 9
	Trần Trương Ánh	Ngọc	22645521	DHKQ18ATT			
	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	22641621	DHKQ18ATT			
18	Ngô Thị	Nhi	22683991	DHKQ18BTT	ThS. Phan Thị Thu Trang		

	Võ Thị Quỳnh	Ngân	22676331	DHKQ18BTT		Giải pháp đẩy mạnh hoạt động marketing xuất khẩu cho sản phẩm nước dừa Bestropic của công ty TNHH sản xuất - thương mại - dịch vụ Thanh Bình (Thabico) sang thị trường Trung Quốc		
	Lê Uyên	Nhi	22677711	DHKQ18BTT				
19	Trần Như	Ý	22679031	DHKQ18A	TS. Mai Thanh Hùng	Ứng dụng mô hình ODM trong chiến lược xuất khẩu hạt điều sang thị trường EU tại Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Lộc Việt Cường	HD 10	
	Mai Đào Tú	Uyên	22693401	DHKQ18A				
	Nguyễn Lê Phương	Uyên	22670891	DHKQ18A				
	Trà Thanh	Tuyền	22690931	DHKQ18A				
	Tường Thị Thu	Hiền	22678471	DHKQ18A				
20	Thông Thị Thanh	Thảo	22722791	DHKQ18DTT	ThS. Phan Thị Thu Trang	Ứng dụng lí thuyết quản trị rủi ro COSO-ERM trong phòng tránh rủi ro vào hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế tại Công ty TNHH Sản xuất Công Nghiệp Việt D.E.L.T.A		
	Hồ Thị Thu	Thùy	22724081	DHKQ18DTT				
	Phạm Trần Ngọc	Hân	22724831	DHKQ18DTT				
	Lê Nguyễn Lam	Vy	22727241	DHKQ18DTT				
21	Phan Thị Ngọc	Phấn	22701051	DHKQ18CTT	ThS. Phan Thị Thu Trang	Giải pháp đẩy mạnh hoạt động nhập khẩu thu mua nguyên vật liệu phục vụ máy in 3D tại Công ty Cổ phần Công Nghệ Sáng Tạo Vinnotek		
	Nguyễn Hoàng	Hoa	22655441	DHKQ18DTT				
	Nguyễn Gia	Hân	22713951	DHKQ18DTT				
	Đinh Thị Kiều	Oanh	22720321	DHKQ18DTT				
	Lê Nguyễn Hoàng	Phương	22707621	DHKQ18CTT				
22	Nguyễn Lê Thùy	Dương	22652661	DHKQ18A	ThS. Phan Thị Thu Trang	Giải pháp marketing đối với dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu của công ty TNHH thương mại dịch vụ - tín học - viễn thông - xuất nhập khẩu Dương Nguyễn	HD 11	
	Nguyễn Vũ Hà	Bình	21071991	DHKQ17A				
	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	22681351	DHKQ18A				
	Huỳnh Bảo	Xuyên	20113231	DHKQ16ETT				
	Trần Ái	Linh	21047821	DHKQ17BTT				
23	Trần Ngọc	Diệp	20112131	DHKQ16C	TS. Mai Thanh Hùng	Applying digital transformation in online marketing to enhance customer experience and attract new customers: a case study of Labella Limited, New Zealand		
24	Phạm Thanh	Hiếu	22689281	DHKQ18A	TS. Mai Thanh Hùng			HD 12

	Nguyễn Thị Bảo	Ly	22661631	DHKQ18A		Giải pháp nâng cao hiệu quả vận tải đường bộ trong quy trình xuất nhập khẩu tại Công ty Cổ phần Vantage Logistics thông qua phần mềm TMS	
	Trần Thị Kim	Ngân	22641011	DHKQ18A			
	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	22694921	DHKQ18A			
	Bùi Thị Phương	Quỳnh	22666121	DHKQ18A			
25	Đỗ Thị Yến	Vy	22678901	DHKQ18A	TS. Mai Thanh Hùng	Phân tích và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động xuất khẩu mặt hàng cà phê G7 sang thị trường Bhutan tại Công ty TNHH Kinh doanh Sơn Hà	
	Nguyễn Yến	Nhi	22687621	DHKQ18A			
	Vương Ngọc Như	Ý	22719871	DHKQ18B			
	Trần Thị Ngọc	Nhi	20017961	DHKQ16A			
26	Đàm Thanh	Trúc	22651261	DHKQ18ATT	ThS. Trương Công Hậu	THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT THÀNH LẬP PHÒNG BAN LOGISTICS NỘI BỘ PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG NHẬP KHẨU CỦA CÔNG TY TNHH TM XD VT THANH LONG	HD 13
	Huỳnh Phạm Tường	Vi	22646781	DHKQ18ATT			
	Nguyễn Thị Lê	Thiện	22642081	DHKQ18ATT			
27	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	22632121	DHKQ18B	ThS. Lê Thị Hồng Nhung	Giải pháp tối ưu hoá quy trình Sales Logistics tại công ty cổ phần G-Logistics	
	Nguyễn Trần Văn	Anh	22639101	DHKQ18B			
	Nguyễn Hà Gia	Khang	22632331	DHKQ18B			
28	Hồ Nguyễn Phương	Ly	22667151	DHKQ18A	Ths. Lê Thị Hồng Nhung	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động xuất khẩu của Công ty Cổ phần Dệt May Liên Phương	
	Nguyễn Thị Xuân	Mai	22632301	DHKQ18A			
	Đỗ Trần Thương	Uyên	22654561	DHKQ18ATT			
	Bùi Thị Bích	Hường	22698141	DHKQ18CTT			
	Phan Lý Diễm	Ánh	22646621	DHKQ18ATT			
29	Phạm Mai Đình	Đình	22636251	DHKQ18ATT	ThS. Trương Công Hậu	Phân tích thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả cho quy trình nhập khẩu giấy phế liệu bằng đường biển tại công ty TNHH Dịch vụ giao nhận vận tải Eco-logistics Việt Nam	HD 14
	Dương Huỳnh Bảo	Hân	22658531	DHKQ18ATT			
	Võ Tấn	Thành	22655581	DHKQ18ATT			
	Phạm Bảo	Toàn	22735531	DHKQ18ATT			
30	Nguyễn Thị Nguyệt	Hằng	22714671	DHKQ18B	Th.S Hồ Văn Dũng	Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xuất khẩu của công ty cổ phần BIBICA	
	Trần Trúc	Ni	22705221	DHKQ18B			
	Nguyễn Ngọc	Vy	22713441	DHKQ18B			

B. ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

Nhóm	HỌ ĐỆM	TÊN	MÃ SV	LỚP	GVHD	ĐỀ TÀI	GHI CHÚ
1	Lê Thị Kim	Cúc	22713831	DHKQ18B	Th.S Phạm Thị Thùy Phương	Tác động của sức hấp dẫn nhà tuyển dụng, năng lực tự thân và chuẩn mực chủ quan đến ý định lựa chọn việc làm của sinh viên ngành Kinh Doanh Quốc tế: Bằng chứng thực nghiệm tại TP. Hồ Chí Minh	HĐ 1
	Bùi Thị Như	Quỳnh	22638561	DHKQ18A			
	Lê Yến	Nhi	22732161	DHKQ18B			
	Nguyễn Lê Phú	Quý	22634931	DHKQ18B			
	Đỗ Thị Hoàng	Quỳnh	22677381	DHKQ18B			
2	Nguyễn Tiến	Đạt	22642581	DHKQ18ATT	Th.S Nguyễn Bình Phương Duy	Nghiên cứu ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ logistics đến sự hài lòng và ý định mua lại xuyên biên giới của khách hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh	HĐ 2
	Nguyễn Thùy Diễm	Mơ	22645481	DHKQ18ATT			
	Đỗ Thanh	Mai	22651531	DHKQ18ATT			
	Nguyễn Thị Thu	Thảo	22656251	DHKQ18ATT			
	Nguyễn Đặng	Tuân	22645491	DHKQ18ATT			
3	Huỳnh Nhật	Huy	22655011	DHKQ18ATT	TS Trần Lục Thành	Tác động của Hiệp định thương mại tự do EVFTA đến xuất khẩu gạo Việt Nam sang thị trường EU: Hướng đến phát triển bền vững	HĐ 3
	Nguyễn Lê Bảo	Trân	22632781	DHKQ18ATT			
	Võ Thị Hoài	Thương	22640881	DHKQ18ATT			
4	Huỳnh Thị Kim	Chi	22642601	DHKQ18B	ThS. Nguyễn Bình Phương Duy	Ảnh hưởng của chủ nghĩa dân tộc tiêu dùng (Consumer Ethnocentrism) đến thái độ đối với quảng cáo và ý định mua sản phẩm nội địa so với sản phẩm ngoại nhập tại Việt Nam	HĐ 2
	Nguyễn Thị Thu	Nga	22716741	DHKQ18B			
	Lê Thanh	Ngân	22657531	DHKQ18B			
	Lê Kim Hồng	Ngọc	22717201	DHKQ18B			
	Phạm Thị Hưng	Phát	22647141	DHKQ18B			
5	Nguyễn Văn	Trình	22675371	DHKQ18BTT	ThS. Trương Công Hậu		HĐ 3

	Nguyễn Thị Thảo	Phuong	22686411	DHKQ18BTT		Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định chuyển đổi số của các doanh nghiệp Logistics vừa và nhỏ tại Thành phố Hồ Chí Minh	
	Phạm Thu	Quỳnh	22672291	DHKQ18BTT			
	Chu Quang	Hung	22686161	DHKQ18BTT			
6	Huỳnh Phạm Trà	My	22718811	DHKQ18B	ThS. Nguyễn Bình Phương Duy	Tác động của chiến lược nội dung quảng cáo (tiêu chuẩn hóa và thích ứng hóa) đến thái độ và Ý định sử dụng dịch vụ tại Công ty Cổ phần Giao nhận Toàn cầu DHL (Việt Nam): vai trò điều tiết của độ nhạy văn hóa	
	Nguyễn Hải	My	22717191	DHKQ18B			
	Lê Trần Thanh	Hùng	22706671	DHKQ18B			
	Phạm Hữu	Phong	22660541	DHKQ18B			
	Nguyễn Thanh	Nam	22648691	DHKQ18B			
7	Bùi Thị Lan	Anh	22669891	DHKQ18BTT	Th.S Nguyễn Thị Phương Thảo	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến việc áp dụng hậu cần xanh: trường hợp ứng dụng mô hình TOE trong các doanh nghiệp hậu cần vừa và nhỏ tại TP.HCM	HD 4
	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	22670371	DHKQ18BTT			
	Lê Minh	Duy	22703121	DHKQ18CTT			
	Đinh Gia	Hân	22675621	DHKQ18BTT			
	Nguyễn Vương Ngọc	Hân	22680281	DHKQ18BTT			
8	Trần Thu	Trang	22722701	DHKQ18B	ThS. Nguyễn Bình Phương Duy	Nghiên cứu các yếu tố về tổ chức tác động đến ý định áp dụng Logistics xanh của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh	
	Nguyễn Thị Thanh	Ty	22705121	DHKQ18B			
	Lê Thị Minh	Thư	22721911	DHKQ18B			
	Nguyễn Thị Phương	Thảo	22676381	DHKQ18A			
	Trương Nguyễn Nhã	Thi	22682351	DHKQ18A			
9	Nguyễn Ngọc Nhã	Khanh	22663931	DHKQ18BTT	Th.S Nguyễn Thị Phương Thảo	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp xuất khẩu ngành may mặc trên địa bàn TP.HCM	HD 5
	Lý Thoại	Mẫn	22687361	DHKQ18BTT			
	Phạm Thị Thủy	Ngân	22680761	DHKQ18BTT			
10	Lê Thị Tổ	Bình	22725821	DHKQ18B	ThS. Hồ Văn Dũng	Ảnh hưởng của nhận thức người tiêu dùng	
	Lý Ngọc	Linh	22732611	DHKQ18B			

	Phạm Lưu Yến	My	22665881	DHKQ18B		đến ý định mua hàng từ các nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới: Nghiên cứu tại TPHCM	
11	Đinh Phương	Anh	22645421	DHKQ18ATT	ThS. Đặng Trung Kiên	Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ xuất khẩu gạo sang thị trường EU của CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI VIỆT NAM sau EVFTA.	HĐ 6
	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	22641961	DHKQ18ATT			
	Lê Thị Hoài	Thương	22648041	DHKQ18ATT			
	Ngô Lê Quỳnh	Anh	22640081	DHKQ18ATT			
12	Phan Huy	Hoàng	22675311	DHKQ18A	Th.S Lê Thị Hồng Nhung	Nghiên cứu tác động của công nghệ công nghiệp 4.0 đến hiệu quả kinh tế bền vững của các doanh nghiệp logistics tại TP. Hồ Chí Minh thông qua năng lực xanh và quản lý chuỗi cung ứng xanh	
	Nguyễn Thị Anh	Thảo	22694601	DHKQ18A			
	Vũ Thị Phương	Trình	22717121	DHKQ18B			
	Nguyễn Ngọc Huyền	Trang	22724411	DHKQ18B			
13	Trương Thị Mỹ	Cẩm	22715171	DHKQ18B	Th.S Nguyễn Thị Phương Thảo	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhân viên ngành kinh doanh quốc tế tại các doanh nghiệp xuất nhập khẩu ở Thành phố Hồ Chí Minh	
	Dương Gia	Hân	22722061	DHKQ18B			
	Nguyễn Hoàng Ngọc	Oanh	22695991	DHKQ18B			
14	Trần Trương Thanh	Phong	22700771	DHKQ18CTT	TS. Đinh Văn Hường	Tiếp thị trên nền tảng mạng xã hội của các thương hiệu mỹ phẩm quốc tế tại Việt Nam: Tác động đến ý định mua sắm đối với giới trẻ tại thành phố Hồ Chí Minh	HĐ 7
	Ngô Ánh	Trâm	22687601	DHKQ18CTT			
	Lâm Thị Yến	Nhi	22690981	DHKQ18CTT			
	Đỗ Thị	Như	22708871	DHKQ18CTT			

	Bùi Khánh	Ly	22693321	DHKQ18CTT			
15	Nguyễn Hoàng Cẩm	Tú	22684411	DHKQ18BTT	TS Đinh Văn Hường	Các nhân tố tác động đến quyết định lựa chọn nhà cung ứng dịch vụ vận chuyển hàng hoá đường biển của các công ty xuất nhập khẩu ở thành phố Hồ Chí Minh: nghiên cứu trong bối cảnh thị trường thiếu ổn định do ảnh hưởng xung đột tại một số khu vực trên thế giới	
	Lê Văn	Trường	22673411	DHKQ18BTT			
	Đoàn Thị Bích	Thu	22676881	DHKQ18BTT			
	Phạm Thanh	Trúc	22676991	DHKQ18BTT			

C. NGHIÊN CỨU-ỨNG DỤNG

16	Lê Thị Hồng	Vân	22705011	DHKQ18B	PGS. TS Nguyễn Quốc Cường	Nghiên cứu những nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng và ý định sử dụng lại dịch vụ freight forwarding quốc tế của khách hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh	HD 8
	Lê Thanh	Trúc	22721421	DHKQ18B			
	Ngô Yến Thảo	Vy	22725181	DHKQ18B			
17	Huỳnh Thúy	Anh	22715551	DHKQ18DTT	PGS. TS Nguyễn Quốc Cường	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong vận tải hàng hóa đường bộ xuyên biên giới qua Cambodia bằng container tại Công ty Cổ phần ITL Logistics	
	Mai Xuân Bìn	Bìn	22731701	DHKQ18DTT			
	Phạm Hữu	Thắng	22722831	DHKQ18DTT			
18	Lê Trần Bảo	Trân	22661371	DHKQ18BTT	TS. Đinh Văn Hường	Giải pháp thay thế bao bì sản phẩm nhằm nâng cao giá trị xuất khẩu tại Công ty TNHH Thủy sản Simmy	HD 9
	Nguyễn Thị Hoài	Phương	22641231	DHKQ18ATT			
	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	22702051	DHKQ18CTT			

19	Nguyễn Đăng	Khoa	22730801	DHKQ18DTT	TS. Vũ Thị Mai Chi	Ảnh hưởng của sự khác biệt văn hóa đến cách tiếp nhận thương hiệu quốc tế: Nghiên cứu so sánh thương hiệu McDonald's tại miền Bắc và miền Nam - Việt Nam	
	Trần Hoài	Khương	22720371	DHKQ18DTT			
	Lương Khánh	Linh	22725311	DHKQ18DTT			
	Nguyễn Thị	Nhân	22726781	DHKQ18DTT			
	Trịnh Hồng	Quyên	22724891	DHKQ18DTT			

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH PHÒNG VÀ MỐC THỜI GIAN HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC
NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ
HỌC KỲ 1 (2025 – 2026)

STT	Định hướng	Hội đồng	Ngày	Thời gian	Phòng
1	ỨNG DỤNG	1	19/12/2025	7g-8g	B1.1
2	ỨNG DỤNG	2	19/12/2025	8g-9g	B1.1
3	ỨNG DỤNG	3	19/12/2025	9g-10g	B1.1
4	ỨNG DỤNG	4	19/12/2025	10g-11g	B1.1
5	ỨNG DỤNG	5	19/12/2025	13g30-14g30	B1.1
6	ỨNG DỤNG	6	19/12/2025	14g30-15h30	B1.1
7	ỨNG DỤNG	7	19/12/2025	15g30-16g30	B1.1
8	ỨNG DỤNG	8	19/12/2025	7g-8g	B1.1 B
9	ỨNG DỤNG	9	19/12/2025	8g-9g	B1.1 B
10	ỨNG DỤNG	10	19/12/2025	9g-10g	B1.1 B
11	ỨNG DỤNG	11	19/12/2025	10g-11g	B1.1 B
12	ỨNG DỤNG	12	19/12/2025	13g30-14g30	B1.1 B
13	ỨNG DỤNG	13	19/12/2025	14g30-15h30	B1.1 B
14	ỨNG DỤNG	14	19/12/2025	15g30-16g30	B1.1 B
1	NGHIÊN CỨU	1	19/12/2025	7g-8g	B1.2
2	NGHIÊN CỨU	2	19/12/2025	8g-9g	B1.2
3	NGHIÊN CỨU	3	19/12/2025	9g-10g	B1.2
4	NGHIÊN CỨU	4	19/12/2025	10g-11g	B1.2
5	NGHIÊN CỨU	5	19/12/2025	13g30-14g30	B1.2

6	NGHIÊN CỨU	6	19/12/2025	14g30-15h30	B1.2
7	NGHIÊN CỨU	7	19/12/2025	15g30-16g30	B1.2
8	NGHIÊN CỨU	8	19/12/2025	7g-8g	B2.2
9	NGHIÊN CỨU	9	19/12/2025	8g-9g	B2.2

